

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

**(Giấy chứng nhận ĐKKD số 3500818790 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp
thay đổi lần 6 ngày 12 tháng 01 năm 2015)**

Địa chỉ: Cảng Hạ Lư PTSC, 65A – Đường 30/4, P. Thắng Nhất, TP Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: (064) 3515758 Fax: (064) 3515759

Website: www.pos.ptsc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Dương Hùng Văn – Giám đốc

Số điện thoại: 064-3515758 Số fax: 064-3515759

MỤC LỤC

PHẦN 1: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	1
I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	1
1. Thông tin chung về Công ty:	1
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:	2
3. Quá trình hình thành phát triển:	2
4. Quá trình tăng vốn của Công ty:	3
II. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY	4
III. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY	4
1. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Công ty POS	4
2. Chi tiết chức năng và nhiệm vụ	5
IV. CƠ CẤU SỞ HỮU VÀ SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG TẠI THỜI ĐIỂM 19/08/2016	7
1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần:	7
2. Cổ đông sáng lập đến thời điểm hiện nay:	8
3. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/08/2016	8
V. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NHỮNG CÔNG TY MÀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG ĐANG NẮM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	9
1. Danh sách công ty mẹ hoặc nắm quyền kiểm soát, cổ phần chi phối đối với POS.....	9
2. Danh sách công ty con của POS, công ty do POS nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối	10
VI. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	10
1. Sản phẩm/ dịch vụ	10
2. Doanh thu và lợi nhuận từng sản phẩm, dịch vụ qua các năm	16
3. Nguyên vật liệu	17
4. Chi phí sản xuất.....	17
5. Trình độ công nghệ.....	18
6. Tình hình phát triển sản phẩm mới.....	20
7. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ:	20
8. Hoạt động marketing	21
9. Nhận hiệu thương mại và đăng ký phát minh bản quyền	22
VII. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM 2014-2015 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016	22
1. Tóm tắt về một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	22
2. Những nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong năm tài chính vừa qua	23
VIII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH	24
1. Vị thế của Công ty trong ngành.....	24
2. Triển vọng phát triển của ngành	26
IX. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG.....	26
1. Số lượng người lao động trong công ty	26
2. Chính sách đối với người lao động	27
X. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC.....	28

1.	Chính sách liên quan đến việc trả cổ tức:	28
2.	Tỷ lệ chi trả cổ tức của công ty trong hai năm gần nhất	28
XI.	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	29
1.	Các chỉ tiêu cơ bản	29
2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	32
XII.	TÀI SẢN.....	33
XIII.	KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO	35
1.	Kế hoạch doanh thu lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo	35
2.	Căn cứ để đạt doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	36
XIV.	THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN.....	37
XV.	CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH	37
1.	Chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh đến năm 2018	37
2.	Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh đến năm 2025.....	39
XVI.	CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY.	39
	<u>PHẦN 2: QUẢN TRỊ CÔNG TY</u>	40
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	40
1.	Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	40
2.	Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	40
II.	BAN KIỂM SOÁT.....	49
1.	Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	49
2.	Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát	49
III.	BAN GIÁM ĐỐC và KẾ TOÁN TRƯỞNG	54
1.	Danh sách Ban giám đốc	54
2.	Sơ yếu lý lịch Ban giám đốc.....	54
IV.	KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY	60

PHẦN 1

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1. Thông tin chung về Công ty:

- Tên công ty **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC**
- Tên tiếng Anh **PTSC OFFSHORE SERVICES JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt **POS**
- Trụ sở chính **Cảng Hạ Lưu PTSC, 65A – Đường 30/4, P. Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam**
- Điện thoại **(064) 3515758** Fax: **(064) 3515759**
- Website www.pos.ptsc.com.vn
- Logo 
- Vốn điều lệ **400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng)**
- Vốn thực góp **400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng)**
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Hùng Văn - Chức vụ: Giám Đốc Công ty
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 16/05/2013
- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500818790 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 12/01/2015, các ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:
 - Dịch vụ xây dựng công trình công nghiệp dầu khí;
 - Dịch vụ chuẩn bị mặt bằng, thi công san lấp mặt bằng;
 - Dịch vụ T&I, đấu nối chạy thử các công trình dầu khí; Dịch vụ di dời và thu dọn mỏ sau khí kết thúc chu kỳ khai thác ngoài biển; Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng cho các công trình dầu khí; Dịch vụ đo lường, điều khiển cho các công trình dầu khí, các ngành công

ngành khác và dân dụng; Quản lý, vận hành, khai thác và kinh doanh các dịch vụ cung cấp sà lan nhà ở và các phương tiện nổi.

- Dịch vụ cung ứng nhân lực cho các công tác lắp đặt và đấu nối chạy thử, hỗ trợ vận hành và bảo dưỡng;
- Dịch vụ kho ngoại quan phục vụ công tác vận hành, bảo dưỡng, lắp đặt, đấu nối, chạy thử;
- Mua bán vật tư phụ tùng; Kinh doanh trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.
- Dịch vụ sửa chữa máy móc thiết bị, sửa chữa trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.
- Lắp đặt, bảo trì trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: POS
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 40.000.000 cổ phiếu (Bốn mươi triệu cổ phiếu) trong đó:
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: Không có
- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty: Tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ tài chính quy định về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài. Tính đến ngày 19/08/2016, tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phiếu của Công ty là: 0%.

3. Quá trình hình thành phát triển:

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam về việc tăng tốc độ phát triển và phù hợp với Định hướng, Chiến lược phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt

Nam), ngày 28/09/2007, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam) có quyết định số 253/QĐ-DVKT-HĐQT về việc thành lập Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (Nay là Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC – POS) với tổng số vốn điều lệ ban đầu là 25.000.000.000 VNĐ (Hai mươi lăm tỷ đồng). Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC được thành lập và đi vào hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500818790 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 05/10/2007.

Ngày 28/01/2010, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam có quyết định số 28/QĐ-DVKT-HĐQT về việc tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC lên 200.000.000.000 (Hai trăm tỷ đồng).

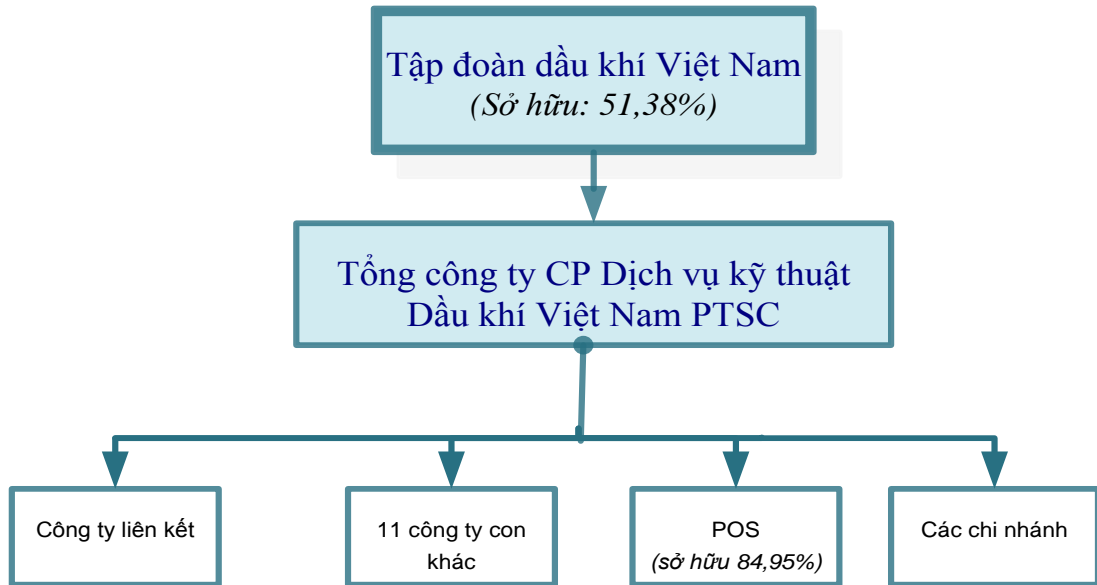
Thực hiện chủ trương tái cơ cấu của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam có quyết định số 350/QĐ-DVKT-HĐQT ngày 17/12/2010 về việc tăng vốn điều lệ lên 400.000.000.000 (Bốn trăm tỷ đồng) và thông qua việc chuyển đổi Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC thành Công ty cổ phần. Ngày 27/12/2012, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo Dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC chính thức chuyển đổi và hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần, đổi tên thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC theo giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 3500818790 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp.

Ngày 16/05/2013, POS chính thức trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 195/UBCK-QLPH của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

4. Quá trình tăng vốn của Công ty:

Kể từ khi chuyển đổi hình thức hoạt động thành công ty cổ phần với vốn điều lệ là 400.000.000.000 đồng, đến nay Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ lần nào và vốn điều lệ vẫn giữ nguyên ở mức 400.000.000.000 tỷ đồng.

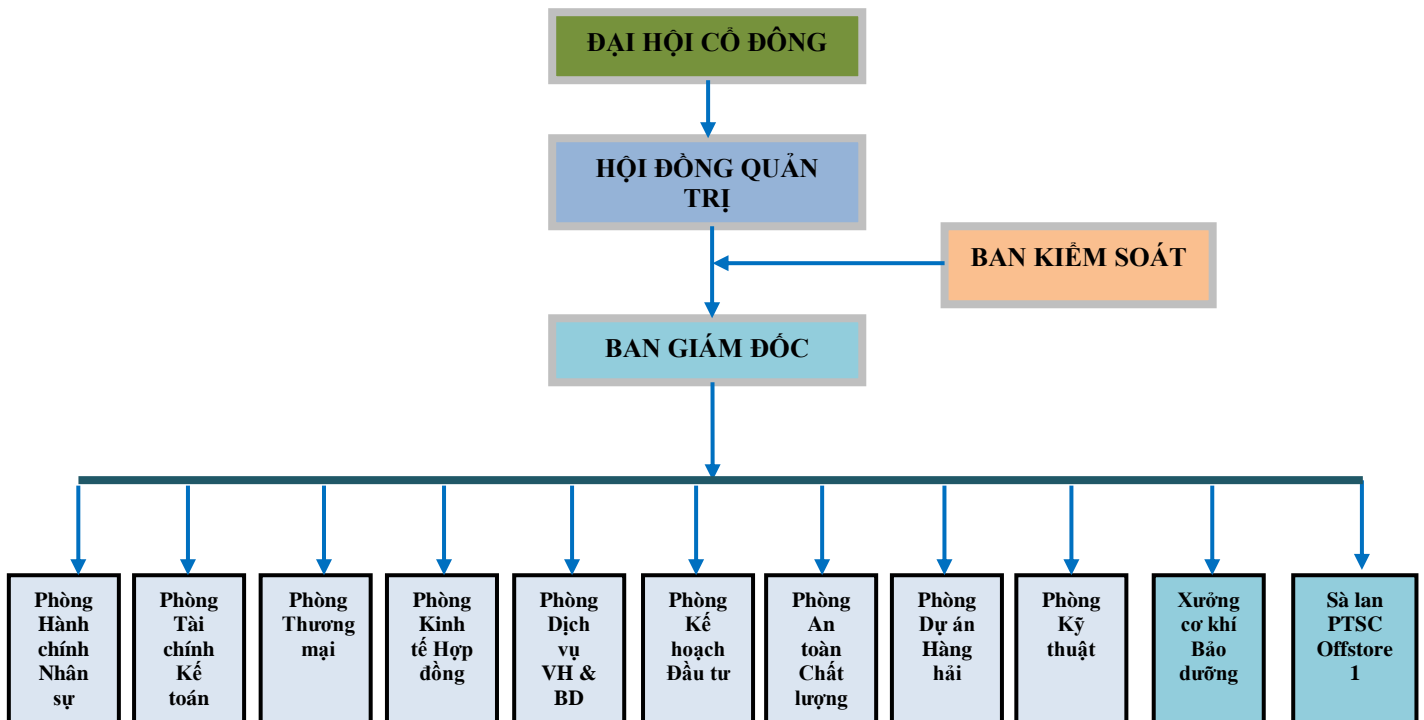
II. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY



Công ty POS là đơn vị thành viên của Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam nắm giữ 84,95% vốn điều lệ.

III. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY

1. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Công ty POS



2. Chi tiết chức năng và nhiệm vụ


Đại hội đồng cổ đông


Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

Hội đồng quản trị

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, cơ chế hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Thành lập các công ty con của Công ty; Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

 **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của công ty trong việc chấp hành tuân thủ Điều lệ của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

 **Giám đốc:** Là người có trách nhiệm quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật Nhà nước, các quy định của ngành, điều lệ, quy chế, quy định của Công ty, cụ thể:

- Giám đốc có quyền bổ nhiệm các chức danh quản lý còn lại trong công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh;
- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc điều hành và pháp luật;

Giúp việc cho Giám đốc là 04 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, các Phòng chức năng.

Phòng chức năng

a. Phòng Hành chính Nhân sự:

- Quản lý công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo, tiền lương, chế độ chính sách và công tác thi đua khen thưởng - kỷ luật trong Công ty.
- Quản lý công tác quản trị, hành chính, văn thư - lưu trữ trong Công ty.
- Tổ chức công tác thư ký cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty và tổ chức thực hiện các vấn đề về xây dựng, phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất - kinh doanh - dịch vụ của Công ty.

b. Phòng Tài chính Kế toán

- Quản lý công tác kế toán cho Công ty.
- Quản lý công tác tài chính, đầu tư tài chính tại Công ty.
- Tư vấn, tham mưu cho Ban giám đốc và các bộ phận trong Công ty các lĩnh vực tài chính, kế toán, thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c. Phòng Thương mại

- Quản lý công tác đấu thầu của Công ty.
- Quản lý công tác thương mại, tiếp thị và phát triển kinh doanh của Công ty.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc và các Phòng ban chức năng các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thương mại, đấu thầu, tiếp thị và phát triển kinh doanh của Công ty.

d. Phòng Kinh tế Hợp đồng

- Quản lý công tác hợp đồng của Công ty.
- Quản lý công tác mua sắm vật tư, dụng cụ, trang thiết bị phục vụ sản xuất hàng ngày cho Công ty và theo yêu cầu của Khách hàng.
- Tham mưu cho Ban Giám Đốc và các phòng ban chức năng các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thực hiện hợp đồng phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

e. Phòng Dịch vụ Vận hành và Bảo dưỡng

- Quản lý và triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác vận hành và bảo dưỡng công trình dầu khí.
- Tham mưu cho Ban giám đốc và các phòng chức năng các vấn đề liên quan đến công tác vận hành và bảo dưỡng công trình dầu khí.

f. Phòng Kế hoạch Đầu tư

- Quản lý công tác xây dựng cơ bản của Công ty.
- Quản lý công tác kế hoạch đầu tư của Công ty.
- Công tác quản lý vật tư, thiết bị.
- Tham mưu Ban Giám đốc hoạch định kế hoạch sản xuất kinh doanh.

g. Phòng An toàn Chất lượng

- Quản lý công tác Chất lượng, An toàn – Sức khỏe – Môi trường, Bảo hiểm – Quản lý rủi ro trong Công ty.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc và các Phòng chức năng vấn đề về đảm bảo chất lượng, an toàn, sức khỏe, môi trường và bảo hiểm liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Xây dựng, duy trì và quản lý hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý An toàn – Sức khỏe – Môi trường, hệ thống quản lý chất lượng phòng thí nghiệm, kế hoạch bảo hiểm và kế hoạch đánh giá quản lý rủi ro trong các hoạt động của Công ty.

h. Phòng Dự án Hàng Hải

- Quản lý và tổ chức triển khai các dự án xây lắp công trình biển của Công ty.
- Quản lý và tổ chức triển khai các hoạt động khai thác, vận hành và điều phối các phương tiện hàng hải.
- Quản lý và tổ chức triển khai các công tác hậu cần hàng hải và dự án.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc các vấn đề liên quan đến hoạt động Xây lắp công trình biển và Hàng hải.

i. Phòng Kỹ thuật

- Quản lý điều hành chung về mặt kỹ thuật, chịu trách nhiệm toàn bộ các vấn đề liên quan đến kỹ thuật trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng các vấn đề liên quan đến khía cạnh kỹ thuật.

j. Xưởng Cơ khí Bảo dưỡng

- Quản lý điều hành hoạt động xưởng Cơ khí Bảo dưỡng Công ty.
- Quản lý và khai thác nguồn lực, cơ sở vật chất Công ty giao.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc và các Phòng ban chức năng các vấn đề liên quan đến khía cạnh phát triển năng lực sản xuất nhà xưởng.

k. Sà lan PTSC Offshore 1

- Quản lý điều hành hoạt động Sà lan PTSC Offshore 1.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc và các phòng chức năng các vấn đề liên quan đến công tác hành chính, quản lý lao động và hoạt động sản xuất của Sà lan PTSC Offshore 1.

IV. CƠ CẤU SỞ HỮU VÀ SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG TẠI THỜI ĐIỂM 19/08/2016**1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần:**

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	ĐKKD/CMND	Số cp Năm giữ	Tỷ trọng (%)
1	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)	Tầng 5, tòa nhà PetroVietnam, Số 1- 5 Lê Duẩn, Bến Nghé, Quận.1, Tp HCM	ĐKKD số 0100150577 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 12/3/2007	33.980.700	84,95%
2	Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương (Ocean Bank)	Số 199, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Bình, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương	ĐKKD số 0800006089 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 17/06/2015	4.000.000	10%
	Tổng cộng			37.980.700	94,95 %

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 19/08/2016)

2. Cổ đông sáng lập đến thời điểm hiện nay:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo Dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC được hình thành từ việc chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC nên Công ty POS không có cổ đông sáng lập.

3. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/08/2016

Stt	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	339	40.000.000	100%
1	Cổ đông tổ chức	2	37.980.700	94,95%
2	Cổ đông cá nhân	337	2.019.300	5,05%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
	Tổng cộng:	339	40.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 19/08/2016)

V. DANH SÁCH CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NHỮNG CÔNG TY MÀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG ĐANG NẮM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Danh sách công ty mẹ hoặc nắm quyền kiểm soát, cổ phần chi phối đối với POS

Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) là Công ty mẹ nắm giữ 33.980.700 cổ phần chiếm 84,95% vốn điều lệ POS, nắm quyền kiểm soát POS cụ thể:

- Tên công ty	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
- Tên viết tắt	PTSC
- Trụ sở chính	Tầng 5, tòa nhà PetroVietnam, Số 1-5 Lê Duẩn, Bến Nghé, Quận.1, Tp HCM
- Điện thoại	84-(8) 3910 28 28 Fax: 84-(8) 3910 29 29
- Website	http://www.ptsc.com.vn/
- GPKD số	0100150577 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 10/07/2015
- Ngành nghề kinh doanh	<ul style="list-style-type: none">• Dịch vụ đại lý tàu biển và môi giới hàng hải, dịch vụ cung ứng tàu biển, dịch vụ kiểm đếm và giao nhận vận chuyển hàng hoá, dịch vụ thuê tàu, môi giới tàu biển, lai dắt tàu biển và cứu hộ.• Dịch vụ phục vụ hoạt động khảo sát địa vật lý, địa chất công trình, dịch vụ lặn, dịch vụ cung cấp Robot làm việc ngầm dưới nước điều khiển từ xa (ROV) phục vụ công tác tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí và các công trình công nghiệp, dân dụng.• Dịch vụ quản lý, khai thác các tàu chứa dầu (FSO), tàu chứa và xử lý dầu thô (FPSO), các tàu dịch vụ, tàu vận chuyển các sản phẩm dầu và khí.• Dịch vụ quản lý, điều hành kinh doanh, khai thác cảng, căn cứ dịch vụ kỹ thuật dầu khí, quản lý tổ chức các hoạt động xây lắp, chế tạo, chạy thử và hoàn thiện các dự án, các công trình công nghiệp ngoài ngành dầu khí.• Cung cấp lao động chuyên ngành dầu khí, đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ cho người lao động (không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động).

- Dịch vụ quản lý tổ chức thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực cơ khí hàng hải.
- Chế tạo và lắp đặt các bể chứa xăng dầu, khí hoá lỏng và các đường ống dẫn dầu, dẫn khí.
- Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế.
- Vận chuyển, bốc xếp, bảo quản và giao nhận hàng hoá, vận chuyển các sản phẩm dầu khí.
- Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình khai thác dầu khí.
- Sửa chữa tàu biển và các công trình dầu khí biển.
- Bảo dưỡng, sửa chữa, đóng mới, hoán cải các phương tiện nổi.
- Gia công lắp ráp, chế tạo các cấu kiện, thiết bị dầu khí.
- Sản xuất, mua bán các sản phẩm dầu khí, phân đạm và hoá chất phục vụ nông nghiệp (trừ hoá chất nhà nước cấm).
- Sản xuất, mua bán thiết bị vật tư, thiết bị dầu khí phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.
- Mua bán các sản phẩm thiết bị đầu cuối viễn thông, kim khí điện máy, vật tư thiết bị phục vụ dân dụng và các ngành công nghiệp.
- Mua bán vật tư, trang thiết bị an toàn phòng cháy chữa cháy phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp và dân dụng.
- Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở), nhà ở, văn phòng làm việc và các dịch vụ sinh hoạt dầu khí (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar).
- Khai thác, chế biến, mua bán nước khoáng.

- Vốn điều lệ	4.467.004.210.000 đồng (Bốn ngàn bốn trăm sáu mươi bảy tỷ không trăm lẻ bốn ngàn hai trăm mười ngàn)
- Vốn góp vào POS	339.807.000.000 đồng chiếm 84,95% vốn điều lệ POS

2. Danh sách công ty con của POS, công ty do POS nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Tính đến ngày 30/06/2016 Công ty POS không có Công ty con và cũng không nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối tại các Công ty cổ phần khác.

VI. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Sản phẩm/ dịch vụ

Là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, từ khi thành lập đến nay POS có nhiệm vụ phát triển các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động khai thác dầu khí cụ thể sau:

Dịch vụ xây lắp công trình biển: Đây là dịch vụ cốt lõi, đóng góp chủ yếu vào tỉ trọng doanh thu hàng năm của POS. Từ khi thành lập đến nay, POS đã cung cấp thành công dịch vụ vận chuyển và lắp đặt (T&I), đấu nối, chạy thử (HUC) các công trình dầu khí cho các khách hàng lớn và đã trở thành một thương hiệu uy tín được các khách hàng tin tưởng và đánh giá cao. Một số dự án xây lắp công trình biển tiêu biểu trong giai đoạn từ năm 2007 – 2016 của Công ty có thể kể đến như sau: dự án HUC giàn Sông Đốc A cho khách hàng Trường Sơn JOC (2008); dự án T&I giàn Pearl cho khách hàng PCVL (2009); dự án HUC Sư Tử Đen cho khách hàng PTSC MC/CLJOC; dự án T&I giàn Topaz cho khách hàng PCVL (2010); dự án phát triển mỏ Biển Đông gói 1 (2011), gói 2 và 3 (2012 – 2014) cho khách hàng PTSC MC/Biển Đông POC; dự án Kết nối ngầm hệ thống đường ống mềm nội mỏ Đại Hùng cho khách hàng PVEP POC (2010 – 2013); Dự án HUC Sư tử nâu cho khách hàng PTSC MC/CLJOC (2013); Dự án vận chuyển và lắp đặt (T&I) giàn Diamond cho khách hàng PCVL (2013 – 2014), dự án T&I, HUC giàn H5 cho khách hàng CLJOC (2014 – 2015), Dự án lắp đặt hệ thống đường ống nội mỏ P17 & P18 cho khách hàng JVPC (2014 – 2015), dự án HUC giàn Zawtika (2014 – 201), Dự án HUC & FAB MLS Brunei (2014 2015); Dự án tháo dỡ, vận chuyển và tái lắp đặt hệ thống giàn FPU DH01 và phao Calm (2015); Lắp đặt và vận chuyển WHP – THAI BINH cho khách hàng PCVL (2015); Cung cấp dịch vụ hoán cải cho giàn H4 – Phase 2 và lắp đặt riser 6 inch” cho khách hàng HLJOC (2015); Cung cấp nhân lực thiết bị vật tư cho dự án Badamyar cho KH Hyundai (HHI) (2015 – 2016); dự án T&I, HUC giàn STT cho khách hàng PTSC MC/CLJOC (2016)... Doanh thu từ dịch vụ xây lắp công trình biển năm 2015 là 2.350,02 tỷ VNĐ, chiếm 53,75% tổng doanh thu (4.371,94 tỷ VNĐ), đạt 93,78% so với kế hoạch (2.506 tỷ VNĐ). Trong đó doanh thu từ các dự án thực hiện tại nước ngoài là 272.59 tỷ VNĐ bao gồm các dự án HUC MLS, HUC Zawtika, dự án Badamyar, chiếm tỉ trọng 11% doanh thu từ dịch vụ XLCTB



Dự án xây lắp công trình biển



của Công ty tuy nhiên cũng đã có những bước phát triển đáng kể. Trước tình hình các dự án phát triển mở ngoài khơi đang tạm hoãn hoặc dừng triển khai do sự suy giảm của giá dầu thô, POS định hướng phát triển dịch vụ dự án công nghiệp trên bờ trở thành một trong những dịch vụ chính. Từ năm 2013 – nay, POS đã triển khai thành công các dự án như :Dự án thu gom và phân phối khí mỏ Thái Bình – Hàm Rồng, Lô 102-106, Giai đoạn 1 cho PVGAS, Dự án EPCI khí thấp áp Tiền Hải – Thái Bình cho PVGAS.... Trong năm 2015, tổng doanh thu từ dịch vụ này năm 2015 đạt 1.351,48 tỷ VNĐ, chiếm 30,91% tổng doanh thu Công ty.



Dự án xây dựng công trình trên bờ

✚ Dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình dầu khí (O&M): Dịch vụ này là mảng dịch vụ có nguồn doanh thu đều đặn và ổn định lâu dài. Công ty đã đưa xưởng cơ khí bảo dưỡng vào sử dụng từ năm 2009 với diện tích 11,462 m², tổng vốn đầu tư hơn 47 tỷ VND với các trang thiết bị, máy móc hiện đại, có thể sửa chữa, bảo dưỡng và cung cấp các dịch vụ hoán cải, nâng cấp, chế tạo các cấu kiện có kết cấu lên đến 500tấn. Hiện nay POS cung ứng thường xuyên và liên tục dịch vụ O&M cho các công trình dầu khí, công trình công nghiệp ngoài biển và trên đất liền như: Triển khai bảo dưỡng cho các công trình dầu khí của khách hàng VPC, CLJOC, BP, KNOC, PCVL, TSJOC, NCSP, PVEP Đại Hùng... và các công trình dầu khí trên đất liền như: nhà máy chế biến khí, nhà máy điện, nhà máy lọc dầu, nhà máy đạm, hóa chất tại Việt Nam ... ; Cung ứng nhân lực ngắn hạn và dài hạn cho khách hàng JVPC vận hành giàn Rạng Đông, cho KNOC vận hành giàn Rồng Đôi.....; đảm bảo cho khách hàng với tỷ lệ thời gian vận hành ở mức cao nhất, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành chỉ tiêu sản lượng khai thác hàng năm của các khách hàng cũng như của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Doanh thu từ dịch vụ này năm 2015 là 616,94 tỷ VNĐ, chiếm 14,11 % tổng doanh thu.



Dịch vụ bảo dưỡng các công trình dầu khí ngoài khơi

Our core services

Manpower supply services

With skilled and experienced workforce, POS offers and provides integrated manpower services for the petroleum production and construction services as well as to specialized services.

We provide multi-skilled workforce which covers the following disciplines and functions:

- Civil
- Electrical and instrumentation
- HSE specialist
- Senior SS technician
- P&ID technician
- Marine SS specialist
- Senior Mechanical technician
- Mechanical technician
- Production technician
- Process control specialist
- Asset Production Analyst
- Production Operator
- Senior Control Room Operator
- Production supervisor
- Senior instrumentation technician
- Control room operator
- Laboratory technician
- Intack
- HSE officer
- Material science technician
- Crane driver
- EPCI technician
- Erection
- Engineering knowledge
- Process engineer
- Drilling team
- Control room engineer

POS - Professional One-stop Services

Dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực

✚ Dịch vụ cho thuê sà lan nhà ở và sà lan vận chuyển:

Từ tháng 5/2010, POS được Tổng công ty giao quản lý và vận hành sà lan nhà ở PTSC Offshore 1 - 300 chỗ và sà lan vận chuyển PTSC 01 - 5.000 tấn

▪ Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1:

POS là đơn vị đầu tiên trong ngành Dầu khí được đầu tư trang bị sà lan nhà ở dùng trong lĩnh vực xây lắp các Công trình Dầu khí trên biển. Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1 là sà lan không tự hành hiện đại, được trang bị đầy đủ các trang thiết bị viễn thông liên lạc cùng các thiết bị và phòng sinh hoạt phục vụ đời sống như nhà bếp, phòng ăn, phòng khám bệnh, phòng họp, phòng giải trí, phòng làm việc,... cũng như các trang thiết bị cần thiết khác để thực hiện các dự án xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành chạy thử các công trình ngoài khơi được hạ thủy cuối năm 2009 với tổng giá trị 30 triệu USD. Sà lan có chiều dài 111,56 m, chiều rộng 31,70 m, chiều cao mạn 7,31 m, mớn nước 4,50 m, trọng tải 9.582 tấn, được trang bị một cầu lớn với sức nâng 300 tấn. PTSC Offshore 1 có thể hỗ trợ thực hiện phần lớn các dịch vụ mà POS cung ứng, việc sở hữu và vận hành sà lan PTSC Offshore 1 đánh dấu một bước phát triển mới đối với POS, POS nâng cao chất lượng dịch vụ và đảm bảo thời gian hoàn thiện dự án.

Trong năm 2015, số ngày làm việc của POS 1 đạt 142 ngày/200 ngày (theo kế hoạch), đạt tỷ lệ 71%. POS 1 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án cụ thể như sau:

TT	Tên dự án POS1 thực hiện	Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	Số ngày huy động	Ghi chú
1	Phục vụ dự án Modification H4 WHP	29/4/2015	14/5/2015	16	

TT	Tên dự án POS1 thực hiện	Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	Số ngày huy động	Ghi chú
2	Phục vụ dự án HUC H5 cho khách hàng HLJOC/PTSC M&C	15/7/2015	9/8/2015	26	
3	Phục vụ dự án HUC MLS cho khách hàng HHI/TOTAL	1/9/2015	2/11/2015	63	Hoạt động tại Brunei
4	Phục vụ dự án Badamyar cho khách hàng HHI/TOTAL	24/11/2015	Đang thực hiện, dự kiến đến T5/2016	37	Hoạt động tại mỏ Yanada, Myanmar
Tổng số ngày khai thác				142	

▪ **Sà lan vận chuyển PTSC 01:**

Sà lan vận chuyển PTSC 01 – 5.000 tấn được POS tiếp nhận năm 2010, là sà lan có thể vận chuyển được các giàn WHP, chân đế, các cấu kiện phục vụ các công việc xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng, hoán cải ngoài khơi.

Số ngày làm việc của PTSC 01 trong năm 2015 đạt 98 ngày /90 ngày, (theo kế hoạch), đạt tỷ lệ 109%, cụ thể như sau:

TT	Tên dự án PTSC 01 thực hiện	Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	Số ngày huy động	Ghi chú
1	Phục vụ dự án Thái Bình T&I	12/3/2015	27/4/2015	45	
2	Phục vụ vận chuyển topside cho dự án H5 T&I	01/7/2015	20/7/2015	20	
3	Phục vụ vận chuyển Piles, Conductor cho dự án Sư tử trắng cho khách hàng VSP	27/8/2015	30/9/2015	33	
Tổng số ngày khai thác				98	

(Nguồn: POS)

Trong những năm gần đây, trước những biến động giảm mạnh của giá dầu đã làm cho các dự án phát triển mỏ ngừng phát triển hoặc ngừng triển khai đã làm ảnh hưởng lớn đến doanh thu từ dịch vụ xây lắp công trình biển. Ban lãnh đạo công ty đã chủ động tìm kiếm các thị trường mới, trong đó có thể kể đến các dịch vụ: mảng dịch vụ cung ứng lao động, quản lý vận hành các giàn khai thác, xây dựng công trình công nghiệp trên bờ...đồng thời tích cực giới thiệu dịch vụ của Công ty ra các nước trong khu vực.

3. Nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu dùng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khá đa dạng và phong phú theo từng lĩnh vực dịch vụ mà POS cung cấp:

- Đối với lĩnh vực dịch vụ vận hành bảo dưỡng, dịch vụ sửa chữa máy móc thiết bị, dịch vụ đo lường, dịch vụ cung ứng nhân lực, quản lý, vận hành, khai thác và kinh doanh các dịch vụ cung cấp sà lan nhà ở và các phương tiện nổi,... có đặc thù kinh doanh dựa trên nguồn cơ sở vật chất và máy móc thiết bị đầu tư ban đầu, các nguyên vật liệu, vật tư tiêu hao chủ yếu là nhiên liệu để vận hành các máy móc thiết bị và các phụ tùng, phụ kiện để sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị trong quá trình vận hành nên tỷ trọng nguyên vật liệu trong giá vốn hàng bán đối với các loại hình dịch vụ này không cao. Do đó, tác động của giá nguyên vật liệu không ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận.
- Đối với loại hình dịch vụ kinh doanh các vật tư trang thiết bị, nguyên vật liệu chủ yếu là các phụ tùng chuyên dùng cho ngành như: ống chống, cần khoan, thiết bị đầu giếng, bơm thủy lực, bơm áp suất cao, dụng cụ kiểm tra kết cấu kim loại, trang thiết bị phục vụ các hệ thống tự động hóa,v.v... được nhập từ các nhà cung cấp thiết bị vật tư trong lĩnh vực dầu khí và hàng hải, giá nguồn hàng đầu vào khá cao, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá vốn hàng bán. Tuy nhiên, do lợi nhuận của loại hình dịch vụ này được tính toán theo tỉ lệ % từ chi phí nguyên vật liệu đầu vào rồi mới xác định mức giá cho khách hàng nên việc biến động giá cả vật tư cũng không ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của Công ty.
- Riêng đối với dịch vụ lắp đặt công trình dầu khí là mô hình sản xuất theo dự án, việc tổ chức thực hiện dự án được tính toán, lên kế hoạch từ trước khi chào giá và được theo dõi trong suốt quá trình thực hiện nên các rủi ro của việc biến động về giá nguyên vật liệu đều được kiểm soát và dự phòng từ trước.

4. Chi phí sản xuất

Bảng cơ cấu chi phí sản xuất của POS qua các năm

(Đơn vị : tỷ VNĐ)

Các khoản mục chi phí	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng/2016	
	Giá trị	%/DT thuần	Giá trị	%/DT thuần	Giá trị	%/DT thuần
Giá vốn dịch vụ cung cấp	4.591,86	87,03	4.058,86	93,99	582,81	94,95
Chi phí tài chính	18,97	0,36	36,70	0,85	10,74	1,75
Chi phí bán hàng	24,99	0,47	17,85	0,41	4,73	0,77
Chi phí quản lý doanh nghiệp	84,04	1,59	93,80	2,17	15,45	2,52
Tổng chi phí	4.719,86	89,45	4.207,21	97,42	613,73	99,99

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của POS)

5. Trình độ công nghệ

Với mục tiêu phát triển ổn định, bền vững, giữ vững tốc độ tăng trưởng, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước vươn lên chiếm lĩnh và mở rộng thị trường, POS luôn tìm kiếm đổi mới công nghệ, ứng dụng các thành tựu về khoa học quản lý cũng như công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Sau đây là một số cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị đặc trưng của POS hiện đang phục vụ sản xuất kinh doanh.

a. Xưởng cơ khí bảo dưỡng(CKBD)

Xưởng CKBD của POS có diện tích 11.462 m², được xây dựng từ năm 2009 với tổng vốn đầu tư hơn 47 tỷ VNĐ với các trang thiết bị, máy móc hiện đại. Xưởng CKBD hiện tại có thể sửa chữa, bảo dưỡng và cung cấp các dịch vụ hoán cải, nâng cấp, chế tạo các cấu kiện có kết cấu lên đến 500 tấn.

b. Phòng Đo lường hiệu chuẩn (LAB)

Phòng LAB của Công ty POS đã được Văn Phòng Công Nhận Chất Lượng cấp chứng chỉ về hiệu chuẩn mang mã hiệu VILAS 274 năm 2007. Lĩnh vực được công nhận là áp suất và nhiệt độ. Các thiết bị áp suất được phép hiệu chuẩn có dải đo từ (0÷700) bar bao gồm bộ chuyển đổi áp suất (PT), công tắc áp suất (PS), đồng hồ áp suất (PG/PI).

Thiết bị chuẩn phục vụ cho hiệu chuẩn có cấp chính xác cao, đáp ứng hầu hết khả năng cho khách hàng về lĩnh vực hiệu chuẩn áp suất, nhiệt độ như DPI610/DPI615, CA150, Digital pressure gauge, lò nhiệt chuẩn,...

Ngoài ra năm 2009, Phòng LAB cũng được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng công nhận là một trong những đơn vị được phép kiểm định phương tiện đo áp suất có phạm vi (0÷700) bar với cấp chính xác cao.

Trong thời gian tới, POS sẽ làm việc với Văn phòng Công nhận chất lượng BoA để bổ sung phân hiệu chuẩn áp suất lên 2500 bar.

c. Sà lan nhà ở và Sà lan vận chuyển

Năm 2010, Công ty POS đã tiếp nhận quản lý và vận hành và khai thác sà lan nhà ở “PTSC Offshore 1” và sà lan vận chuyển “PTSC 01”.

Hiện tại sà lan nhà ở của PTSC là sà lan nhà ở đầu tiên tại thị trường Việt Nam và là thế mạnh của POS trong việc cung cấp trọn gói các dịch vụ xây lắp, vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa, hoán cải các công trình dầu khí biển. Với tổng giá trị đầu tư lên tới 30 triệu USD, sà lan 300 chỗ “PTSC Offshore 01” là sà lan không tự hành hiện đại được đóng mới và hạ thủy cuối năm 2009. Sà lan có chiều dài 111,56m, chiều rộng 31,70 m, chiều cao mạn 7,31m, mớn nước 4,50 m, trọng tải 9.582 tấn, được trang bị một cầu lớn với sức nâng 300 tấn. Trên sà lan có bố trí block nhà ở 3 tầng đủ để cung cấp chỗ ăn, chỗ ở và làm việc cho khoảng 300 người. Sà lan được trang bị hệ thống neo 8 điểm, sàn trực thăng (helideck) thích hợp cho các loại máy bay trực thăng phục vụ ngành dầu khí thông dụng hiện nay như MI8, Super Puma. Sà lan có đầy đủ các trang thiết bị viễn thông liên lạc cùng các thiết bị và phòng sinh hoạt phục vụ đời sống như nhà bếp, phòng ăn, phòng khám bệnh, phòng họp, phòng giải trí, phòng TV, phòng làm việc.... cũng như các trang thiết bị cần thiết khác để thực hiện các dự án xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành chạy thử các công trình ngoài khơi.

PTSC Offshore 1 có thể hỗ trợ thực hiện các công việc ngoài khơi, bao gồm nhưng không hạn chế các phạm vi công việc/dịch vụ sau :

- Dịch vụ đấu nối, chạy thử các công trình biển (Hook up & Commissioning).
- Dịch vụ ăn, ở cho nhân sự trong thời gian thực hiện các dự án ngoài khơi.
- Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng định kỳ, bảo dưỡng lớn...(Repair, Maintenance & shut down).
- Dịch vụ lắp đặt các công trình ngoài khơi (Construction & Installation).
- Dịch vụ hoán cải, nâng cấp các công trình hiện hữu (Modification and upgrading).
- Dịch vụ hậu cần căn cứ ngoài khơi (Logistics Base).
- Trạm trung chuyển, đổi ca bằng máy bay trực thăng (Heliport and Crew Transfer Terminal).

- Dịch vụ thu dọn mỏ, tháo dỡ các công trình hết thời hạn sử dụng (Decommissioning).
- Sà lan vận chuyển 5.000 tấn PTSC 01 của POS có thể vận chuyển các giàn WHP, chân đế, các cấu kiện,... phục vụ các công việc xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng, hoán cải ngoài khơi.

6. Tình hình phát triển sản phẩm mới

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kỹ thuật, công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới luôn được POS luôn chú trọng. Cụ thể các lĩnh vực luôn được POS tập trung nghiên cứu và phát triển: vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử, các loại hình công việc bảo trì bảo dưỡng, nâng cấp hoán cải trên các giàn hiện hữu, dịch vụ đào tạo và cung ứng nhân sự cho hầu hết các chức danh làm việc trên giàn cho các khách hàng trong và ngoài nước.

Hiện POS vẫn đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển các dịch vụ T&I, Decommissioning, dịch vụ Diving để thực hiện các công tác subsea. Đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết các dịch vụ mới, qua đó để đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và chuyển giao công nghệ.

7. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ:

a. Hệ thống quản lý chất lượng đang được POS áp dụng

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ dầu khí có xác suất rủi ro cao và với những yêu cầu khắt khe của khách hàng quốc tế về chất lượng, an toàn, sức khỏe và môi trường (CL-ATSKMT), Công ty luôn ưu tiên hàng đầu trong công tác quản lý an toàn cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty thường xuyên rà soát và hoàn thiện các tài liệu quản lý CL-ATSKMT phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế, triển khai và duy trì hiệu quả các hệ thống quản lý của Công ty phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001:2008; ISO 14001:2004; OHSAS 18001:2007 và ISO/IEC 17025:2005, hệ thống quản lý an toàn cho sà lan nhà ở theo Bộ luật Quản lý an toàn quốc tế (ISM) và hệ thống an ninh theo bộ luật Quốc tế về An ninh Tàu và Bến cảng (ISPS).

Gần đây, Công ty đã hoàn thành xin lấy dấu chứng nhận của Liên đoàn kỹ sư cơ khí Hoa Kỳ (ASME) các dấu “U”, “S” và “R” để chế tạo và sửa chữa bồn bể áp lực, đường ống áp lực.

Hệ thống quản lý CL-ATSKMT đã đáp ứng các yêu cầu của các loại hình dịch vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh đầy đủ trước khi thực hiện công việc, đặc biệt là trước các chiến dịch huy động cho các dự án xây lắp công trình biển. Ý thức an toàn đã thành thói quen trong quá trình thực hiện công việc hàng ngày của người lao động.

Hệ thống quản lý của Công ty được vận hành hiệu quả và trở thành công cụ quản lý tích cực, góp phần tăng cường hiệu lực của bộ máy quản lý. Hệ thống này được duy trì hiệu lực và cải tiến không ngừng thông qua công tác đánh giá nội bộ và các phong trào cải tiến, nâng cao năng suất chất lượng, các đợt đánh giá của khách hàng và bên thứ ba. Các chỉ tiêu về an toàn, sức khỏe và môi trường đều đáp ứng tất cả các yêu cầu của khách hàng và pháp luật.

b. Bộ phận quản lý chất lượng và quy trình kiểm tra chất lượng

Phòng An toàn Chất lượng là đơn vị đầu mối quản lý hệ thống chất lượng của Công ty, có trách nhiệm quản lý và giám sát các bộ phận chức năng trong việc đảm bảo chất lượng các dịch vụ.

Phòng An toàn Chất lượng còn có trách nhiệm xây dựng các chương trình đào tạo về quản lý chất lượng cho CBCNV, triển khai quy trình quản lý chất lượng tại các Phòng chức năng và đơn vị sản xuất trong Công ty.

8. Hoạt động marketing

a. Công tác nghiên cứu thị trường

Tập trung nghiên cứu, tìm hiểu và nắm bắt thông tin về thị trường để mở rộng thị trường trong nước và khu vực. Chia sẻ, khai thác thông tin từ các nguồn thông tin đại chúng, các đơn vị trong Ngành/Tập đoàn và các đơn vị trực thuộc trong Tổng Công ty để kịp thời khai thác, nắm bắt thông tin, nhu cầu thị trường, các cơ hội tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ cho thị trường trong và ngoài nước.

Liên tục triển khai công tác phân tích thông tin thị trường, đưa ra kế hoạch tiếp cận khách hàng tiềm năng.

Khảo sát giá cả thị trường, lập kế hoạch và có chiến lược định giá cho phù hợp với tình hình thị trường trong từng giai đoạn để đảm bảo mức độ cạnh tranh cũng như khả năng trúng thầu cao đồng thời đảm bảo lợi nhuận, khả năng thu hồi vốn.

Phân tích và nắm rõ tình hình thị trường và đối thủ cạnh tranh để có chiến lược tiếp cận phù hợp.

b. Công tác marketing

Là một đơn vị cung cấp dịch vụ xây lắp, bảo dưỡng và vận hành công trình biển chủ lực trong ngành Dầu khí, POS luôn chú trọng trong việc đầu tư phát triển công tác Marketing phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty nhằm duy trì và xây dựng quan hệ với khách hàng,

quảng bá thương hiệu cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ,... Chiến lược marketing được Ban lãnh đạo Công ty có những kế hoạch cụ thể như sau:

- Với lợi thế là một trong những đơn vị thành viên của PVN và là công ty con của PTSC, Đối với thị trường trong nước, Ban lãnh đạo Công ty luôn đề cao vai trò và tận dụng tối đa sự ủng hộ và những chủ trương, chính sách phát triển của PVN, PTSC cũng như các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, biến những ưu thế đó thành lợi thế cạnh tranh của mình. Tăng cường quảng bá dịch vụ, hình ảnh của Công ty thông qua trang web, bản tin nội bộ, quảng cáo trên các tờ báo trong và ngoài nước.
- Tích cực tham gia các hội thảo chuyên ngành, hội nghị khách hàng nhằm để giới thiệu các sản phẩm-dịch vụ đến khách hàng một cách hiệu quả nhất, mang lại sự hài lòng tốt nhất cho tất cả các khách hàng khi sử dụng các sản phẩm-dịch vụ của Công ty. Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, các công ty có uy tín kinh nghiệm trong lĩnh vực xây lắp công trình biển nhằm học hỏi kinh nghiệm và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ.
- Ưu tiên đẩy mạnh công tác lập kế hoạch khảo sát các thị trường tiềm năng trong khu vực như Myanmar, Brunei, Malaysia, Thailand, Ấn độ, Indonesia, Úc,... tập trung khu vực có gió mùa Tây Nam trái với vùng biển Việt Nam để tìm kiếm cơ hội cung cấp sà lan nhà ở tại các thị trường mục tiêu này.
- Xây dựng và phân bổ nguồn ngân sách, cơ chế hợp lý cho công tác marketing; Xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing đồng bộ, tổng thể và dài hạn cả về chính sách giá, chất lượng dịch vụ, quan hệ khách hàng, thị trường mục tiêu... để phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty và tiếp cận nhanh, thích ứng nhanh với yêu cầu thị trường và môi trường cạnh tranh quốc tế.

9. Nhãn hiệu thương mại và đăng ký phát minh bản quyền

Công ty đang sử dụng logo:



VII. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM 2014-2015 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

1. Tóm tắt về một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm so với năm 2014	6 tháng năm 2016
1	Tổng Giá trị tài sản	2.893,07	2.237,50	-22,66	1.592,61
2	Vốn chủ sở hữu	971,76	871,23	-10,34	808,61
3	Doanh thu thuần	5.276,43	4.318,45	-18,15	613,78
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	578,29	161,49	-72,07	17,06
5	Lợi nhuận khác	2,79	2,82	3,00	0,45
6	Lợi nhuận trước thuế	581,09	164,32	-71,17	17,50
7	Lợi nhuận sau thuế	449,25	121,73	-72,90	13,38
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	44,52%	49,29%	-	
9	Giá trị sổ sách	24.294	21.781	-10,34%	20.215

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC soát xét 6 tháng năm 2016 của POS)

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong năm tài chính vừa qua

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2015 và 06 tháng đầu năm 2016 được đánh giá từ góc độ các nhân tố thuận lợi cũng như khó khăn như sau:

Những nhân tố thuận lợi

- Công ty POS tiếp tục triển khai một số hợp đồng cung cấp dịch vụ xây lắp công trình biển, cung cấp dịch vụ O&M đã được ký kết trong năm 2015, tiếp tục tạo việc làm cho CBCNV, gia tăng tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận.
- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và hỗ trợ mạnh mẽ của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị bạn.
- Tập thể lãnh đạo của Công ty đoàn kết, đội ngũ CBCNV trẻ, nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, có trình độ chuyên môn cao.

Những yếu tố khó khăn

- Giá dầu thô tiếp tục lao dốc từ cuối năm 2014, công tác phát triển mỏ của các nhà thầu Dầu khí trong nước giảm mạnh dẫn đến nhu cầu về dịch vụ xây lắp mới công trình biển bị giảm theo.

- Công tác phát triển dịch vụ Dầu khí tại thị trường nước ngoài cũng là một thách thức, khó khăn rất lớn đối với đơn vị như: Các chính sách bảo hộ của nước chủ nhà, công tác hậu cần, các vấn đề về chế độ chính sách khi đưa người lao động làm việc tại nước ngoài,...
- Các thiết bị, phương tiện phục vụ xây lắp công trình biển vẫn còn thiếu ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng cạnh tranh của Công ty.
- Do đặc thù công việc kinh doanh của công ty, không thể tuyển dụng nhiều, vì phụ thuộc nhu cầu thị trường do đó nguồn nhân lực về quản lý, kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng các công trình dầu khí đôi khi còn thiếu, chưa thực sự đáp ứng được hoàn toàn yêu cầu của công việc.

VIII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH

1. Vị thế của Công ty trong ngành

a. Năng lực cung cấp dịch vụ

Từ khi thành lập Công ty POS tập trung phát triển hai mảng dịch vụ chính hỗ trợ các hoạt động khai thác dầu khí, đó là dịch vụ Xây lắp công trình biển gồm vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử (T&I, HUC) và dịch vụ vận hành bảo dưỡng (O&M).

▪ Dịch vụ O&M

- Là một trong những đơn vị đầu tiên trong ngành Dầu khí cung ứng dịch vụ O&M, sở hữu đội ngũ quản lý lành nghề, có bề dày kinh nghiệm nhiều năm hoạt động trong ngành cùng với sự tích cực hợp tác với các đối tác nước ngoài nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực O&M (như AK Kvaerner, Wood group, PSN, v.v...), từ khi thành lập đến nay POS luôn dẫn đầu thị trường cung cấp dịch vụ O&M một cách trọn gói và chuyên nghiệp, điển hình như hợp đồng cung cấp dịch vụ O&M cho BP, JVPC, KNOC, PCVL, TSJOC, NCSP, PVEP Đại Hùng, ...
- Ngoài những lĩnh vực dịch vụ O&M truyền thống (cơ khí, điện, tự động hóa), Công ty POS đã chủ động tìm kiếm, phối hợp với các Nhà thầu nước ngoài cung cấp thành công một số dịch vụ mới cho ngành, ví dụ: Dịch vụ thay thế Flare Tip bằng Trục thẳng; Dịch vụ xử lý các đoạn ống dưới biển bị lộ bằng phương pháp đổ đá; Dịch vụ Flushing các van ngầm dưới biển, ... và đã góp phần tiết kiệm đáng kể các chi phí do rút ngắn thời gian thực hiện, đồng thời mở ra thêm những dịch vụ mới cho ngành, được khách hàng đánh giá cao về phương án thi công, hiệu quả dịch vụ.

- POS cũng đang tích cực triển khai các kế hoạch nhằm mở rộng thị trường, tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước mở rộng thực hiện cung cấp các dịch vụ: dịch vụ sửa chữa van các loại, dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa và chế tạo mới hệ thống đường ống công nghệ, kết cấu thép, bảo dưỡng và sửa chữa E&I, dịch vụ HVAC, bọc cách nhiệt (INSULATION), NDT, PWHT và Load test,....

- Trong những năm qua Công tác vận hành và bảo dưỡng công trình dầu khí biển do PTSC/POS thực hiện luôn hoàn thành xuất sắc cả về chất lượng dịch vụ lẫn thời gian vận hành của các nhà thầu dầu khí như Cửu Long JOC, JVPC, PCVL, KNOC,... góp phần quan trọng trong việc hoàn thành chỉ tiêu sản lượng khai thác hàng năm của các khách hàng nói trên cũng như của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Từ tháng 5/2010 POS chính thức được Tổng công ty giao quản lý và vận hành sà lan nhà ở 300 chỗ và sà lan 5.000 tấn, việc sở hữu, quản lý và vận hành 2 sà lan này giúp nâng cao năng lực cạnh tranh và giúp POS có thể chủ động trong việc thực hiện các dự án xây lắp, vận hành và bảo dưỡng công trình dầu khí biển hướng tới làm chủ thị trường dịch vụ trong nước và mở rộng ra thị trường nước ngoài.

▪ **Dịch vụ xây lắp công trình biển (T&I, HUC)**

- Trong những năm qua, POS đã thực hiện thành công nhiều dự án xây lắp công trình biển, cung cấp dịch vụ lắp đặt, dịch vụ vận chuyển, dịch vụ đấu nối chạy thử, dịch vụ cho thuê các phương tiện nổi chuyên dụng như tàu cầu, tàu rải ống, sà lan công trình, sà lan nhà ở cho các Oil Operator trong nước như JVPC, Đại Hùng, Cửu Long JOC, Trường Sơn JOC, KNOC, Petronas, BP, Biển Đông POC, POVO,.... đội ngũ tham gia quản lý dự án của POS ngày càng trưởng thành và tích lũy thêm kinh nghiệm trong một lĩnh vực mà từ trước tới nay thường do các nhà thầu nước ngoài tham gia cung cấp.

- POS đã hợp tác với các đối tác nước ngoài có uy tín và kinh nghiệm để thực hiện dự án, qua những dự án đã thực hiện, POS đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý/ kỹ thuật, từng bước chuyển giao công nghệ và tham gia, phát triển năng lực dịch vụ. Một trong những dự án tiêu biểu đánh dấu sự trưởng thành của POS trong việc cung cấp dịch vụ đấu nối chạy thử (Hook Up & Commissioning- HUC) là dự án HUC giàn đầu giếng WHP-Sông Đốc A cho khách hàng Trường Sơn JOC. Đây là dự án đấu nối chạy thử đầu tiên do Công ty tự quản lý và thực hiện bằng 100% nguồn lực nội bộ. Từ đó đến nay POS đã thực hiện thành công rất nhiều những dự án xây lắp công trình biển, tự thực hiện tất cả các dự án HUC và được khách hàng trong và ngoài nước đánh giá cao.

2. Triển vọng phát triển của ngành

- Nhóm ngành Dầu khí vẫn đang là ngành mũi nhọn kinh tế, là nguồn tài nguyên quan trọng đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai. Theo các chuyên gia trong ngành đánh giá, giá dầu nhiều khả năng sẽ quanh mức 50 USD/thùng và nằm trong khoảng 50 – 60\$ USD/thùng vào đầu năm 2017. Việc giá dầu có khuynh hướng hồi phục trở lại sẽ giúp giảm phần nào sức ép lên các nhà đầu thầu và các nhà cung cấp dịch vụ. Thêm vào đó, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) cũng đã có những kế hoạch triển khai khoan bổ sung các giếng khai thác mới nhằm thực hiện khai thác thêm 1 triệu tấn dầu thô so với kế hoạch của Chính phủ trong thời gian tới. Cụ thể, các nhà thầu dầu sẽ tiến hành khoan thêm giếng mới tại các mỏ Sư Tử Nâu, mỏ Rồng, mỏ Tê Giác,... đây là một trong những thông tin tích cực và cũng là cơ hội lớn đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp công trình biển.
- Việt Nam là một quốc gia biển với thềm lục địa có diện tích hơn một triệu km², đây là tiềm năng và lợi thế lớn cho phát triển kinh tế biển và các ngành kinh tế, khoa học khác. Theo cơ quan thông tin năng lượng Mỹ (EIA), Việt Nam là nước có trữ lượng dầu khí lớn thứ hai trong khu vực Đông Nam Á, phần lớn các mỏ dầu nằm ngoài khơi thuộc vùng lãnh hải nước ta. Với những dấu hiệu tích cực từ giá dầu thô trên thế giới sẽ kéo theo nhu cầu khai thác các mỏ dầu khí của các nhà thầu trong nước ngày càng tăng.
- Bên cạnh đó, chưa kể các công trình khai thác dầu khí, chỉ nói nhu cầu xây dựng cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão đến năm 2020 thì vùng biển vịnh Bắc Bộ cần 38 công trình, vùng biển miền Trung cần 54 công trình, con số này ở vùng biển Đông Nam Bộ và Tây Nam bộ là khoảng 40 công trình,... mở ra một cơ hội lớn việc làm cho các doanh nghiệp ngành xây lắp công trình biển.
- Với định hướng phát triển Công ty trở thành đơn vị hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực xây lắp, cung ứng dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình dầu khí là phù hợp với định hướng phát triển của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

IX. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Số lượng người lao động trong công ty

Tính đến hết ngày 30/06/2016 tổng số CBCNV của Công ty là 567 người. Cơ cấu lao động chi tiết như sau:

STT	Loại hình lao động	Số lượng (người)	Tỉ lệ (%)
-----	--------------------	------------------	-----------

STT	Loại hình lao động	Số lượng (người)	Tỉ lệ (%)
Phân chia theo giới tính			
1	Lao động nam	496	87%
2	Lao động nữ	71	13%
Tổng cộng		567	100%
Phân chia theo trình độ			
1	Trên Đại học	28	5%
2	Đại học	342	60%
3	Cao đẳng, Trung cấp	67	12%
4	Sơ cấp, CNKT	125	22%
5	Lao động phổ thông	5	1%
Tổng cộng		567	100%

Nguồn: POS

2. Chính sách đối với người lao động

- Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.
- Mức lương bình quân qua các năm:

(Đơn vị: triệu đồng/tháng)

Năm	2014	2016	6 tháng/2016
Mức lương bình quân	28.980.000	29.460.000	30.936.000

a. Chế độ làm việc

- Người lao động trong POS đều có hợp đồng lao động và được hưởng các chế độ phúc lợi đầy đủ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng Luật lao động. POS áp dụng chế độ làm việc 5 ngày/tuần và 08 giờ/ngày và các chế độ làm việc cho các công việc đặc biệt khác theo đúng quy định của pháp luật.

b. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Công tác tuyển dụng luôn được POS chú trọng thực hiện, các đợt tuyển dụng được tiến hành công khai, công bằng tạo niềm tin cho các ứng viên có năng lực, trình độ khi quyết định ứng tuyển vào POS.
- Công tác đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh thành công. Hàng năm, POS đã dành một khoản kinh phí lớn phục vụ cho công tác đào tạo. Bên cạnh việc tổ chức các khoá đào tạo trong nước, POS cũng tiến hành liên kết với các nhà thầu, các cơ sở đào tạo nước ngoài để tiến hành đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng cho CBCNV.

c. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- Tiền lương, tiền thưởng của người lao động được trả theo Quy chế trả lương, trả thưởng của POS dựa trên cơ sở trả lương theo chức danh công việc và hiệu quả công việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương, trả thưởng được xây dựng theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được tính công bằng và khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.
- Công ty có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín của Công ty.

X. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

1. Chính sách liên quan đến việc trả cổ tức:

- Cổ tức được chi trả khi POS kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.
- Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản cụ thể (cổ phiếu hoặc trái phiếu) theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể (có thể bằng các cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được thanh toán hết tiền do công ty khác phát hành) và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo Cổ đông phổ thông được quyền lựa chọn hình thức nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt.

2. Tỷ lệ chi trả cổ tức của công ty trong hai năm gần nhất

Tỷ lệ chi trả cổ tức của Công ty

Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức (tiền mặt)
2013	35 %
2014	50%
2015	15%

(Nguồn: POS)

Nghị quyết Đại hội cổ đông số 02/NQ-LĐBD-ĐHCD ngày 19/04/2016 đã thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2016 là 5%.

XI. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm. Công ty sử dụng Chế độ kế toán Việt Nam trong việc lập báo cáo tài chính.

1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Tài sản	Năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 25
Máy móc, thiết bị	03 – 07
Phương tiện vận tải	06 – 07
Thiết bị văn phòng	03

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 của POS

1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn.

1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nộp các loại thuế, các khoản bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, các khoản phải nộp khác đúng luật định, đúng thời gian, quy định của pháp luật.

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của POS

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Thuế giá trị gia tăng	37.485.164.886	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	48.645.995.027	24.157.449.168	1.371.945.828
Thuế thu nhập cá nhân	2.834.528.561	1.929.344.053	1.867.697.757
Các loại thuế khác(thuế nhà thầu)	11.231.217.307	9.762.248.356	11.922.080.437
Tổng cộng	100.196.905.781	35.849.632.310	15.161.724.022

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC soát xét 6 tháng 2016 của POS)

1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Các quỹ Công ty được trích lập từ lợi nhuận thuần theo đề xuất của Hội đồng quản trị và sau khi được các cổ đông thông qua tại đại hội cổ đông.

Số dư các quỹ của POS

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06//2016
Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	37.835.964.235	77.835.964.235	308.742.964.235
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.383.570.470	8.556.237.470	17.010.287.470

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của POS)

1.5. Tổng dư nợ vay

Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán thì trong năm 2014 và 2015 Công ty không có các khoản vay ngắn hạn và dài hạn nào phát sinh.

Tuy nhiên công ty có khoản vay dài hạn 21.000.000 usd từ Ngân hàng Bangkok Đại chúng - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh có thời hạn 7 năm từ năm 2010, chịu lãi suất SIBOR 3 tháng cộng 3,4% một năm, được thể hiện tại khoản phải trả dài hạn khác liên quan đến số tiền PTSC vay hộ cho Công ty để đầu tư vào hai sà lan thuộc sở hữu của Công ty trong năm 2010.

1.6. Tình hình công nợ hiện nay**❖ Các khoản phải thu của POS trong các năm qua**

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I. Phải thu ngắn hạn	1.286.882.585.678	1.311.209.531.851	887.416.261.729
1. Phải thu khách hàng(*)	1.165.253334.198	1.224.767.400.379	793.489.614.835
2. Trả trước cho người bán	34.380.048.746	15.503.392.306	17.942.324.766
3. Các khoản phải thu khác	87.249.202.734	75.676.787.859	75.984.322.128
4. Dự phòng phải thu khó đòi	-	(4.738.048.693)	-
II. Phải thu dài hạn	5.677.937.500	5.677.937.500	2.095.000.000
Phải thu dài hạn khác	5.677.937.500	5.677.937.500	2.095.000.000
Tổng các khoản phải thu	1.292.560.523.178	1.316.887.469.351	889.511.261.729

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của POS)

(*) Chi tiết các khoản phải thu khách hàng:

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06//2016
Phải thu ngắn hạn khách hàng	356.885.554.006	294.399.667.096	544.869.529.711
Phải thu khách hàng các bên liên quan			
- Các thành viên thuộc Tổng Công ty CP dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	784.578.128.621	910.328.607.470	244.020.043.652
- Các công ty thuộc tập đoàn Dầu khí Việt Nam	23.789.651.571	20.039.125.813	4.600.041.472
Phải thu khách hàng	1.165.253334.198	1.224.767.400.379	793.489.614.835

❖ Các khoản phải trả

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
--------------	------------	------------	------------

Các chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Phải trả ngắn hạn	1.815.382.798.914	1.319.905.501.522	771.689.239.680
Phải trả cho người bán	1.241.945.296.401	883.930.430.264	492.905.482.853
Người mua trả tiền trước	201.536.950.117	18.670.181.058	17.199.701.580
Thuế và các khoản phải nộp NN	100.196.905.781	35.849.041.577	15.161.724.022
Phải trả người lao động	50.989.689.027	37.916.474.117	-
Chi phí phải trả	94.784.259.659	222.271.943.498	128.702.873.239
Doanh thu chưa thực hiện	14.636.435.201	1.327.299.776	-
Các khoản phải trả khác	86.320.555.902	104.725.215.615	94.050.492.369
Dự phòng phải trả	23.589.136.356	6.658.678.147	6.658.678.147
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.383.570.470	8.556.237.470	17.010.287.470
Phải trả dài hạn	105.935.606.886	46.359.600.000	12.318.937.012
Phải trả dài hạn khác	103.693.000.000	36.514.800.000	-
Doanh thu chưa thực hiện	2.242.606.886	-	-
Dự phòng phải trả	-	9.844.800.000	12.318.937.012
Tổng nợ phải trả	1.921.318.405.800	1.366.265.101.522	784.008.176.692

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2016 của POS)

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của POS trong các năm qua như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,40	1,49
1.2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,30	1,40
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	Hệ số nợ / Tổng tài sản	Lần	0,66	0,61

2.2	Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	1,97	1,56
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
3.1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	24,36	26,35
3.2	Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân	%	182,38	168,34
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
4.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	8,51	2,82
4.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân	%	46,23	13,21
4.3	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân	%	15,53	4,75
4.4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	10,96	3,74

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của POS)

XII. TÀI SẢN

 **Giá trị tài sản cố định của POS tại thời điểm 31/12/2015**

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	813.443.454.591	216.363.415.325	26,60%
1	Nhà xưởng, vật kiến trúc	49.559.832.756	16.455.929.416	33,20%
2	Máy móc, thiết bị	96.277.901.378	32.483.634.909	33,74%
3	Phương tiện vận tải	651.931.711.732	162.858.252.439	24,98%

TT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
4	Thiết bị văn phòng	15.674.008.725	4.565.598.561	29,13%
II	Tài sản cố định vô hình	10.927.367.800	6.437.947.355	58,92%
1	Phần mềm máy tính	10.927.367.800	6.437.947.355	58,92%
Cộng		824.370.822.391	222.801.362.680	27,03%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của POS)



Giá trị tài sản cố định của POS tại thời điểm 30/06/2016

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	813.865.514.391	160.333.382.715	19,70%
1	Nhà xưởng, vật kiến trúc	49.559.832.756	14.033.804.846	28,32%
2	Máy móc, thiết bị	96.639.161.178	26.417.864.198	27,34%
3	Phương tiện vận tải	651.931.711.732	116.871.428.549	17,93%
4	Thiết bị văn phòng	15.734.808.725	3.010.285.122	19,13%
II	Tài sản cố định vô hình	10.927.367.800	4.626.712.619	42,34%
1	Phần mềm máy tính	10.927.367.800	4.626.712.619	42,34%
Cộng		824.792.882.191	164.960.095.334	20,00%

(Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng năm 2016 của POS)

Một số tài sản lớn của POS tính đến ngày 30/06/2016

(Đơn vị: tỷ đồng)

TT	Tên tài sản	Năm sử dụng	Nước sản xuất	Nguyên giá	Giá trị còn lại
1.	Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1	2010	China	556	98
2.	Sà lan vận chuyển PTSC 01	2010	VN	80	13

(Nguồn: POS)

XIII. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO

1. Kế hoạch doanh thu lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch (tỷ đồng)	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch (tỷ đồng)	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	400,00	0%	400,00	0%
Doanh thu thuần	1.201,00	- 72,19%	744,03	- 38,05%
Lợi nhuận sau thuế	29,60	- 75,68%	5,76	- 80,54%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,46%	-	0,77%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	7,40%	-	1,44%	-

Cổ tức	5%		-	
--------	----	--	---	--

(Nguồn POS)

2. Căn cứ để đạt doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

- Để đạt được Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên, Công ty đã căn cứ vào các dự đoán và ước tính dựa trên các thông tin và giả định tại thời điểm lập kế hoạch. Các ước tính này có thể được điều chỉnh khi tình hình thực tế có nhiều thay đổi.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, năm 2017 của Công ty được xây dựng trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và cơ hội thị trường trong thời gian tới. Trong đó giá dầu thô dự kiến dao động ở mức bình quân 60 USD/ thùng. Tuy nhiên, thực tế những tháng đầu năm 2016 cũng như dự báo giá dầu thô vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục và có xu hướng biến động khó lường. Trong khi đó, trên 90% hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của POS là cung cấp các dịch vụ kỹ thuật cho các công ty, nhà thầu dầu khí trong và ngoài nước. Việc giá dầu biến động sẽ ảnh hưởng rất lớn đến các quyết định thực hiện hoặc dừng triển khai các dự án tìm kiếm, thăm dò khai thác dầu khí, từ đó tác động rất lớn đến kế hoạch SXKD dịch vụ của Công ty. Với những lí do trên, việc xây dựng kế hoạch giảm doanh thu trong năm 2016, 2017 của Ban lãnh đạo POS là hoàn toàn hợp lý.
- Kết quả hoạt động kinh doanh Trong 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty khá sát với kế hoạch đã đề ra: doanh thu đạt 613,78 tỷ đồng thực hiện 51,11% kế hoạch năm 2016, lợi nhuận sau thuế đạt 13,38 tỷ đồng đạt 45,2% lợi nhuận kế hoạch cả năm 2016.
- Để đạt được kế hoạch doanh thu như trên, Ban lãnh đạo Công ty đã có những chiến lược cụ thể trong thời gian tới như sau:
 - Thi công, xây lắp, vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình công nghiệp trong và ngoài ngành dầu khí như: Rải cáp VNPT, cáp điện ngầm EVN,....
 - Hợp tác với các đối tác nước ngoài để cung cấp dịch vụ tháo dỡ các dàn khai thác hết chu kỳ sử dụng của VSP.
 - Cung cấp dịch vụ O&M trọn gói cho các công trình dầu khí ven bờ, các đường ống dẫn khí ven bờ, ngoài khơi và các công trình phụ trợ biển có liên quan của các nhà máy đạm điện Cà Mau, nhà máy điện Nhơn Trạch, nhà máy lọc dầu số 2 (Nghị Sơn – Thanh Hóa), nhà máy lọc dầu số 3 (Long Sơn - Vũng Tàu) và các công trình khác của ngành Dầu khí sau khi hoàn thành xây dựng đưa vào vận hành khai thác.

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các hợp đồng dài hạn cung cấp dịch vụ nhân lực vận hành và quản lý O&M đã và đang thực hiện với các khách hàng Cửu Long JOC, JVPC, KNOC, PVEP POC,...

XIV. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN

- Không có

XV. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh đến năm 2018

a. Dịch vụ lắp đặt công trình dầu khí

- Tiếp tục duy trì phát triển dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử công trình dầu khí biển trong giai đoạn 2016-2018, phù hợp với định hướng đến 2025-2035 chiếm lĩnh 100% thị trường dịch vụ vận chuyển lắp đặt đấu nối chạy thử các công trình dầu khí ngoài khơi của Việt Nam và vươn ra thị trường trong khu vực.
- Tiếp tục tiến hành đầu tư các thiết bị sà lan nhà ở kết hợp rải ống, tàu cầu kết hợp rải ống, sà lan vận chuyển, tàu rải cáp ngầm, tàu DSV cho dịch vụ ngầm, thiết bị lặn Saturation equipment, tàu rải ống có thể thực hiện các dịch vụ lắp đặt công trình biển tại khu vực nước sâu.
- Phát triển dịch vụ thi công xây lắp, vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình công nghiệp trong và ngoài ngành dầu khí.
- Chiếm lĩnh phần lớn thị trường dịch vụ tại Việt Nam và chuẩn bị năng lực phát triển dịch vụ này ra nước ngoài.
- Tiếp cận và hợp tác với đối tác nước ngoài để phát triển dịch vụ phá dỡ các công trình ngoài khơi.
- Tổ chức tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ thiết kế, đầu tư các phần mềm thiết kế lắp đặt chuyên ngành phục vụ công tác dự án lắp đặt các công trình dầu khí.
- Nâng cao năng lực thiết kế để đáp ứng các nhu cầu phục vụ công tác vận chuyển, lắp đặt và di dời các công trình dầu khí biển.

b. Dịch vụ chế tạo và xây lắp các công trình công nghiệp trên bờ:

- Tùy thuộc vào chủ trương, định hướng rõ ràng, xuyên suốt, dài hạn của Tổng công ty, Công ty POS sẽ dần hoàn thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh cho mảng dịch vụ này so với các nhà thầu khác trong và ngoài nước. Đối với lĩnh vực này Công ty POS sẽ tập trung vào các dịch vụ

cốt lõi, công nghệ kỹ thuật cao bằng chính nguồn lực của Công ty, còn các dịch vụ khác sẽ thực hiện thông qua NTP, đối tác.

c. Dịch vụ O&M

- Phát triển bền vững, đứng đầu dịch vụ vận hành và bảo dưỡng cho các công trình dầu khí và công nghiệp ngoài biển và trên đất liền, đủ năng lực cạnh tranh với các nhà thầu trên thế giới; tăng cường hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước mở rộng thị phần dịch vụ đặc biệt chú trọng đến các công trình dầu khí trên đất liền như: nhà máy chế biến khí, nhà máy điện, nhà máy lọc dầu, nhà máy đạm, hóa chất tại Việt Nam.
- Chú trọng phát triển và giữ vững thị trường cho các dịch vụ là thế mạnh của Công ty POS như dịch vụ cung cấp nhân sự vận hành cho các giàn khai thác, dịch vụ gia công chế tạo, dịch vụ EPIC flowline. Ngoài ra cần đầu tư phát triển các mảng dịch vụ như: dịch vụ chống ăn mòn (tập trung vào các chiến dịch sơn lại Jacket, Topsise,...), dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định lại van an toàn, van áp suất PSV và các loại van nói chung, dịch vụ In-air survey (kiểm định, khảo sát giàn), dịch vụ Shutdown, Turnaroud Vessel, Heat Exchanger inspection.
- Hợp tác với đối tác có kinh nghiệm nước ngoài để thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng lớn các công trình dầu khí biển, có phương án hợp tác, đào tạo và lộ trình chuyển giao công nghệ để sau 5 năm xây dựng được đội ngũ cán bộ, chuyên gia có tay nghề cao từ 100-200 nhân sự chuyên thực hiện công tác sửa chữa bảo dưỡng lớn (shutdown/turnaround) cho các công trình dầu khí biển và các công trình phụ trợ liên quan, bao gồm cả các công trình đòi hỏi trình độ kỹ thuật chuyên sâu.
- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các hợp đồng dài hạn cung cấp dịch vụ & nhân lực vận hành và quản lý O&M đã và đang thực hiện với các khách hàng Cửu Long JOC, JVPC, KNOC, PVEP POC,... Phát triển, nhân rộng mô hình cung ứng nhân lực vận hành và quản lý O&M trọn gói, ký kết hợp đồng dài hạn với các khách hàng mới như Idemisu. Lập lộ trình đào tạo, chuyển giao công nghệ quản lý cụ thể đối với từng hợp đồng O&M cung ứng nhân lực quản lý và vận hành, đặt mục tiêu thay thế 100% nhân sự vận hành là người Việt sau 3-5 năm vận hành.
- Đầu tư, xây dựng nhà xưởng, trang thiết bị và nguồn nhân lực để có thể chế tạo, nâng cấp và hoán cải các cấu kiện có khối lượng kết cấu đến 2.000 tấn.
- Hợp tác, liên doanh liên kết với các công ty, trung tâm, tập đoàn trong và ngoài nước có năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực sửa chữa bảo dưỡng chuyên sâu như dịch vụ sửa chữa gas turbine, compressor, bơm, van, nâng cấp, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điều khiển trung tâm

của các giàn (DCS, SIS system...). Lập lộ trình đào tạo, chuyển giao công nghệ, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa đối với mỗi lĩnh vực hợp tác, từng bước xây dựng nguồn lực để tự thực hiện.

d. Dịch vụ mới chế tạo

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, phát triển những loại hình dịch vụ đặc thù có mối liên hệ mật thiết với 2 loại hình dịch vụ chính là xây lắp công trình biển và O&M.
- Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch phát triển dịch vụ phá dỡ các công trình dầu khí biển khi các công trình hết thời hạn khai thác.
- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị để có thể tự thực hiện các dịch vụ mới trong những giai đoạn tiếp theo.

2. Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh đến năm 2025

a. Dịch vụ lắp đặt công trình dầu khí

- Chiếm lĩnh 100% thị trường dịch vụ vận chuyển lắp đặt đầu nối chạy thử các công trình dầu khí ngoài khơi của Việt Nam và vươn ra thị trường trong khu vực.
- Đây là thời điểm thích hợp để Công ty đẩy mạnh phát triển dịch vụ phá dỡ các công trình ngoài khơi.
- Nâng cao năng lực thiết kế để đáp ứng các nhu cầu phục vụ công tác vận chuyển, lắp đặt và di dời các công trình dầu khí biển.

b. Dịch vụ vận hành bảo dưỡng

- Đảm bảo tự thực hiện được và thành công các dịch vụ hiện đang thuê của các đơn vị nước ngoài liên quan đến hoạt động bảo dưỡng cho các công trình dầu khí trên bờ, ngoài biển.
- Xây dựng trung tâm bảo dưỡng hiện đại đáp ứng các loại hình dịch vụ bảo dưỡng kỹ thuật cao: gas turbine, thiết bị điều khiển tự động hóa, thiết bị công nghệ mới...
- Mở rộng cung cấp dịch vụ vận hành bảo dưỡng trên nhiều loại hình ngành nghề công nghiệp và trên nhiều lĩnh vực thị trường tại Việt Nam cũng như ở nước ngoài.

c. Dịch vụ mới

- Phát triển mạnh những ứng dụng của các dịch vụ phục vụ công trình ngầm ra khu vực các nước lân cận và các mỏ do PVN đầu tư.

XVI. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY

- Không có

PHẦN 2

QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT- Không điều hành
2	Ông Dương Hùng Văn	Thành viên HĐQT –Kiêm Giám đốc
3	Ông Vũ Chi Viện	Thành viên HĐQT- kiêm phó Giám đốc
4	Ông Trần Ngọc Chương	Thành viên HĐQT- Không điều hành
5	Ông Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên HĐQT- Không điều hành

2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

a. Ông: Nguyễn Tiên Phong - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 15/11/1975

Nơi sinh : Nghệ An

Quê quán : Nghệ An

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Số CMND : 012946669 do CA thành phố Hà Nội cấp ngày 22/3/2007

Địa chỉ thường trú : 17, Sông Nhuệ, P.2, Q.Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại liên hệ : 08 39102828

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế phát triển/ Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/1998-5/2003	Nhân viên Phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
6/2003-3/2005	Phó giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi
4/2005-10/2006	Phó phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
11/2006-01/2007	Phó phụ trách phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
02/2007-5/2007	Phó phụ trách phòng Kinh tế Kế hoạch Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
6/2007-01/2008	Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
01/2008 đến nay	Trưởng ban Kế hoạch Đầu tư Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Trưởng ban Kế hoạch Đầu tư Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
 - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
 - Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 13.984.700 cổ phần chiếm tỷ lệ 34,96% vốn điều lệ Cá nhân sở hữu: 4.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu cho PTSC tại POS: 13.980.700 cổ phần chiếm tỷ lệ 34,95% vốn điều lệ
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

b. Ông Dương Hùng Văn: thành viên Hội đồng quản trị (kiêm Giám đốc)

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 05/7/1975

Nơi sinh : Vũng Tàu

Quê quán : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Số CMND : 273046421 do Công an Bà Rịa Vũng Tàu cấp ngày 03/06/2014

Địa chỉ thường trú : C10 Khu Phương Nam, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại liên hệ : 064 - 3515758

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng/ Cử nhân quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/2001 – 07/2002	Làm việc cho Công ty Sam Sung trong Dự án xây dựng Nhà máy đạm Phú Mỹ với nhiệm vụ Giám sát chất lượng công trình
08/2002 – 11/2003	Công tác tại Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí hàng hải trực thuộc PTSC với chức vụ Phó Giám đốc thi công Dự án Nam Côn Sơn thị Cảng Thị Vải, huyện Tân Thành.
12/2003 – 07/2004	Tổ trưởng Tổ Xây dựng và trang trí thuộc Phòng Kỹ thuật sản xuất Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí hàng hải.
08/2004 – 06/2005	Tham gia Dự án C-CCPP với vai trò giám sát thi công và điều phối các

	hoạt động tại công trường.
06/2005 – 02/2008	Công tác tại Công ty Dịch vụ Cơ khí hàng hải, lần lượt giữ các chức vụ: - Tổ trưởng tổ xây dựng, trang trí - Phó phòng kỹ thuật - Giám đốc Dự án 5B xây dựng cảng xuất nhập sản phẩm tại KKT Dung Quất - Phó Giám đốc Công ty.
15/02/2008 – 12/2011	Giám đốc Công ty TNHH MTV/Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi/ Bí thư Chi bộ Công ty (04/2009).
15/02/2008 – Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC
12/2011 – Nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại: 12.000.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 30,00% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu cho PTSC tại POS: 12.000.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 30,00% vốn điều lệ
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

c. Ông Vũ Chi Viện: Thành viên Hội đồng quản trị (kiêm Phó Giám đốc)

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 28/11/1967
Nơi sinh : Nam Định
Quê quán : Nam Định
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Số CMND : 273077087 do CA Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/2/2004
Địa chỉ thường trú : Nhà H2, đường 3/2, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu
Điện thoại liên hệ : 064 - 3515758
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế/ Thạc sỹ quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
09/1989-09/1993	Chuyên viên Phòng kế hoạch nghiệp vụ - Công ty Công nghệ phẩm Hà Nam Ninh
10/1993-10/1994	Cửa hàng trưởng Cửa hàng xăng dầu – Công ty xăng dầu Bà Rịa Vũng Tàu
11/1994 -06/1998	Chuyên viên Tổng hợp / Thư ký Giám đốc - Công ty Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu.
07/1998 -04/2002	Chi ủy viên Chi bộ Nghiệp vụ Văn phòng / Chuyên viên Kinh doanh - Công ty Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu.
04/2002 -09/2002	Nhân viên phòng Kinh doanh VTSPDK – Xí nghiệp tàu Dịch vụ Dầu khí PTSC.
09/2002 - 04/2004	Chuyên viên Phòng Thương Mại - Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.

04/2004 -06/2007	Phó phòng Thương mại - Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.
07/2007 -09/2007	Phó phòng Thương mại - Công ty TNHH 1TV Dịch vụ khai thác Dầu khí.
10/2007 -04/2008	Phó phòng phụ trách phòng HCNS - Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.
05/2008 -12/2010	Trưởng phòng HCNS / Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.
01/2011 – 12/2011	Thành viên HĐQT / Trưởng phòng HCNS / Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.
12/2011 - Đến nay	Thành viên HĐQT / Phó Giám đốc / Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại: 8.010.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 20,03% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,03% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu cho PTSC tại POS: 8.000.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 20,00% vốn điều lệ
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

d. Ông Trần Ngọc Chương: Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 04/11/1978
Nơi sinh : Nam Định
Quê quán : Nam Định
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Số CMND : 162177538 do Công an Nam Định cấp ngày 18/8/2010
Địa chỉ thường trú : 29 Đường số 4, KP5, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, HCM
Điện thoại liên hệ : 08 - 39102828
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị nhân lực

- Quá trình công tác

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/2000 - 07/2002	Nhân viên Công ty TNHH Thuận Phát, Hà Nội
08/2002 - 11/2005	Tổ trưởng Nhân sự - Đào tạo Ban Quản lý Dự án Cụm Khí Điện Đạm Cà Mau
12/2005 - 08/2006	Nhân viên Nhân sự, Xí nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC
09/2006 - 12/2006	Nhân viên Nhân sự phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
01/2007 - 04/2007	Nhân viên Nhân sự, phòng TCHC Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
04/2007 - 12/2008	Tổ trưởng tổ NSĐT, Phòng TCHC, Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
01/2008 - 05/2009	Trưởng phòng Nhân sự Đào tạo/Ban TCNS Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí

05/2009 - 07/2012	Phó ban Tổ chức Nhân sự Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
08/2012 - 01/2013	Phụ trách ban Tổ chức Nhân sự Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
29/01/2013 - 3/2013	Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
04/2013-Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC/ Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 0 cổ phần
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

e. Ông Nguyễn Thế Hoàng: Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 19/06/1979

Nơi sinh : Hà Nội

Quê quán : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Căn cước công dân số : 001079010495 do Cục trưởng CCS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 23/3/2016

Địa chỉ thường trú : 516-B6 Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại liên hệ : 0964965555
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính

- Quá trình công tác

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
07/2002-06/2004	Thư ký Giám đốc Quốc gia – Văn phòng Điều phối Quốc gia Làng trẻ em SOS Việt Nam – Hà Nội, Việt Nam
08/2006-02/2007	Kiểm soát tài chính Quản trị - Ban Quản lý Tài chính và phát triển mạng lưới Hội sở chính Tập đoàn Carrefour – Paris, Pháp
03/2008-10/2009	Chuyên viên phân tích cao cấp ngành Tài chính Ngân hàng Quỹ Đầu tư Tập đoàn Jaccar, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
11/2009-09/2011	Thư ký Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
09/2011-04/2013	Phó phòng Đầu tư Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Trưởng Ban kiểm soát ngân hàng TNHH Indovina, đại diện vốn góp của ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại nhiều công ty/tổ chức khác nhau
04/2013-05/2015	Phó phòng Thị trường vốn – Khối Kinh doanh vốn và Thị trường Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
05/2015-đến nay	Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương Thành viên BKS Công ty CP Bất động sản Dầu khí, Thành viên HĐQT tại các công ty: Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông, Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí nước sâu PVD, Công ty CP Dầu tư Phát triển Gia Định

	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
--	---

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương, Thành viên BKS Công ty CP Bất động sản Dầu khí, Thành viên HĐQT tại các công ty: Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông, Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí nước sâu PVD, Công ty CP Dầu tư Phát triển Gia Định
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 4.000.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ
 - Số cổ phần cá nhân: 0 cổ phần
 - Đại diện cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương tại POS: 4.000.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

II. BAN KIỂM SOÁT

1. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Bảo	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Trần Thị Minh Hương	Thành viên Ban kiểm soát

2. Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

a. Ông Nguyễn Văn :

b. ;Bảo: Trưởng Ban kiểm soát

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 08/11/1977

Nơi sinh : Hải Dương
Quê quán : Hải Dương
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Số CMND : 273041489 do Công an TP Vũng Tàu cấp ngày 06/10/2010
Địa chỉ thường trú : Số 128/24, Hoàng Văn Thụ, Phường 7, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại liên hệ : 064-3838104
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế (tài chính doanh nghiệp - kinh doanh tiền tệ)

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/2000 - 08/2001	Nhân viên tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
08/2001 - 12/2002	Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp Cảng Dịch vụ Dầu khí
01/2003 - 01/2005	Phó phòng Tài chính Kế toán, Xí nghiệp Cảng Dịch vụ Dầu khí
01/2005 - 05/2009	Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
26/5/2009 – 3/2013	Phó Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam/ Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
04/2013-Nay	Phó Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam/ Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí/ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển.

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 7.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
 - Số cổ phần cá nhân: 7.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

c. Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền: thành viên Ban kiểm soát

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 07/7/1982

Nơi sinh : Vũng Tàu

Quê quán : Hà Tĩnh

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Số CMND : 273123939 do Công an TP Vũng Tàu cấp ngày 27/4/1999

Địa chỉ thường trú : 27/1A Nguyễn Kim phường 4 Thành phố Vũng Tàu

Điện thoại liên hệ :

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Cơ khí Vật lý

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/2006-9/2007	Nhân viên Kế hoạch Đầu tư – Công ty TNHH Dịch vụ Khai thác Dầu khí

10/2007-12/2008	Chuyên viên Kế hoạch Đầu tư – Công ty TNHH Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
01/2009-12/2010	Chuyên viên Quản lý Chi phí Dự án – Công ty TNHH Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
01/2011-3/2013	Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
4/2013-09/2016	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC/ Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
09/2016- nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC/ Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PTSC

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên ban kiểm soát Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thư ký HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PTSC.
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 0 cổ phần
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

d. Bà Trần Thị Minh Hương: thành viên Ban kiểm soát

Giới tính : Nữ
Ngày sinh : 22/10/1988
Nơi sinh : Hà Tĩnh
Quê quán : Hà Tĩnh
Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh
Số CMND : 183556569 do Công an Tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 04/9/2012
Địa chỉ thường trú : Khối 5, Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Điện thoại liên hệ : 064-3515758
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Ngân hàng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/2011-06/2011	Chuyên viên Quan hệ khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ – Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng (VP Bank)
09/2011- 05/2012	Chuyên viên Quan hệ khách hàng Doanh nghiệp – Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)
05/2012 – 3/2013	Chuyên viên Thi đua khen thưởng – Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
4/2013-Nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC/ Chuyên viên Thi đua khen thưởng – Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên ban kiểm soát, chuyên viên thi đua khen thưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 0 cổ phần
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

III. BAN GIÁM ĐỐC và KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Danh sách Ban giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Dương Hùng Văn	Giám đốc
2	Ông Lê Toàn Thắng	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Điệp	Phó Giám đốc
4	Ông Nguyễn Ngọc Trường	Phó Giám đốc
5	Ông Vũ Chi Viện	Phó Giám đốc

2. Sơ yếu lý lịch Ban giám đốc

a. Ông Dương Hùng Văn: Giám đốc

- (xem lý lịch chi tiết Phần Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT)

b. Ông Lê Toàn Thắng: Phó giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 08/9/1968

Nơi sinh : Hà Nội

Quê quán : Thái Bình

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Số CMND : 025879800 do CA Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 21/2/2014

Địa chỉ thường trú : Số 94 Mạc Đĩnh Chi, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu

Điện thoại liên hệ : 064-3515758

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh; Kỹ sư máy tàu biển; Kỹ sư kinh tế vận tải biển

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/1992-04/1993	Nhân viên Marketing - Công ty dầu mỡ nhờn Việt Nam (VIDAMO) trực thuộc PetroVietnam.
07/1993-09/1994	Nhân viên trực thông tin dàn khoan Hakuryu 3, Hakuryu 5, Energer Seacher và Juncumming Ham. Trong thời gian này có 03 tháng làm phiên dịch trên tàu bảo vệ địa chấn GPTS 102.
10/1994-04/1995	Nhân viên phòng Thương mại hợp đồng - Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC Marine.
05/1995-07/1995	Nhân viên thanh toán đối ngoại - phòng Tài chính kế toán Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC Marine.
08/1995-07/1996	Chuyên viên giám sát hậu cần (Logistic Supervisor) - Công ty Dầu khí MJC (Mobile & Japan J/v) tại Việt Nam.
08/1996-11/2001	Chuyên viên/Tổ trưởng Tổ quản lý nguồn nhân lực (HRM) - Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC Marine.
11/2001-04/2004	Trưởng phòng Hành chính Nhân sự & Đào tạo - Ban QLDA cụm Khí Điện Đạm Cà Mau.
05/2004-04/2006	Phó phòng (đến tháng 4/2005) sau đó Phụ trách phòng Kế hoạch sản xuất - Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.
05/2006-09/2007	Trưởng phòng Kế hoạch sản xuất - Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.
10/2007-12/2007	Trưởng phòng Quản lý Dự án & Đầu tư Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.
01/2008- đến nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 50.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ
 - Số cổ phần cá nhân: 50.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu cho PTSC tại POS: 0 cổ phần
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

c. Ông Nguyễn Văn Điệp: Phó giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 06/9/1978

Nơi sinh : Nam Định

Quê quán : Nam Định

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Căn cước công dân số : 036078001494 do Cục trưởng CCS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24/3/2016

Địa chỉ thường trú : B18 Nguyễn Trung Trực, Bến Đình 2, Phường 9, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại liên hệ : 0918003614

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng công trình biển và dầu khí/ Thạc sỹ AIT chuyên ngành quản lý dự án

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
03/2001-12/2001	Kỹ sư thiết kế, Phòng Nghiên cứu và Thiết kế, Viện NIPI - Xí nghiệp Liên doanh dầu khí Vietsovpetro (VSP).

01/2001-01/2005	Kỹ sư thiết kế, Tổ trưởng Tổ kết cấu - Phòng Kỹ thuật Sản Xuất, Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí Hàng Hải PTSC.
02/2005-02/2006	Kỹ sư thiết kế xây dựng - Công ty Danieli Construction International, Tập đoàn Danieli (Italia).
03/2006-09/2007	Tổ trưởng Tổ xây lắp Công trình biển, Phó phòng Kế hoạch Sản xuất - PTSC Production Services
10/2007-04/2008	Phó phòng phụ trách phòng Quản lý dự án Đầu tư – TNHH Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
05/2008-04/2009	Trưởng phòng Quản lý dự án Đầu tư – TNHH Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
05/2009-nay	Phó giám đốc – Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 50.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 50.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu cho PTSC tại POS: 0 cổ phần
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

d. Ông Nguyễn Ngọc Trường: Phó giám đốc

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 08/10/1977
Nơi sinh : Quỳnh Phụ - Thái Bình
Quê quán : Quỳnh Phụ - Thái Bình
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh

Số CMND : 273473996 do Công an Bà Rịa Vũng Tàu cấp ngày 18/12/2008

Địa chỉ thường trú : 13B Lê Hồng Phong nối dài, p. Thắng Tam, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại liên hệ : 064-3515758

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư khoan và khai thác dầu khí/ Kỹ sư Quản trị Doanh nghiệp/Thạc sỹ Quản lý Kỹ thuật và Công nghiệp.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
02/2000-06/2000	Nhân viên kinh doanh - Công ty TNHH Nam Anh.
07/2000-08/2001	Nhân viên thông tin ngoài giàn khoan (Radio Operator) – Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
09/2001-04/2002	Nhân viên dự án O&M - Phòng TM, Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
05/2002-09/2002	Tổ trưởng dự án O&M - Phòng TMDV, Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí.
10/2002-05/2005	Tổ trưởng tổ O&M - Xí nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC.
06/2005-05/2007	Phó phòng Kế hoạch Sản xuất - Xí nghiệp Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC
06/2007-08/2007	Xưởng phó xưởng CKBD - Công ty Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC.
09/2007-04/2008	Phó phòng phụ trách phòng TMDV – Công ty TNHH Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
05/2008-06/2011	Trưởng phòng TMDV - Công ty TNHH Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
7/2011-nay	Phó giám đốc - Công ty TNHH Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 40.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,10% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 40.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,10% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu cho PTSC tại POS: 0 cổ phần
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

e. Ông Vũ Chi Viện: Phó giám đốc

- (xem lý lịch chi tiết Phần Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT)

f. Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Minh Ngọc

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 13/9/1973
Nơi sinh : Lạng Giang – Hà Bắc
Quê quán : Lạng Giang – Hà Bắc
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Số CMND : 273246293 do Công an Bà Rịa Vũng Tàu cấp ngày 26/12/2003
Địa chỉ thường trú : 74/15/9 Trương Công Định phường 3, Thành phố Vũng Tàu
Điện thoại liên hệ : 064-3515758
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân cao đẳng sư phạm toán/ Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
08/1992-03/1997	Nhân viên thủ quỹ - Công ty Đại Dương.
04/1997-06/1999	Nhân viên kế toán tổng hợp - Sungeiway Joint Venture Company.
07/1999-10/1999	Nhân viên thương mại – Xí nghiệp liên doanh Vietsovetro.

11/1999-08/2001	Nhân viên quản lý vật tư - My Duc Ceramics Joint Venture Company.
09/2001-09/2007	Kế toán, Phó phòng Tài chính Kế toán – Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí.
10/2007-Nay	Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại : 8.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 8.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu cho PTSC tại POS: 0 cổ phần
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

IV. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014. Để Công ty được định hướng điều hành và các hoạt động của Công ty được kiểm soát một cách có hiệu quả, Bộ máy quản trị công ty sẽ tiến hành triển khai các công việc sau:

- Xây dựng các quy tắc quản trị Công ty đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, đối xử công bằng giữa các Cổ đông, đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty.
- Điều hành các hoạt động của Công ty một cách minh bạch.
- Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, đảm bảo đủ số lượng về thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật, đảm bảo các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Cử các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các khóa đào tạo về quản trị.
- Nâng cao vai trò của Ban kiểm soát trong việc kiểm soát các hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.



- Bổ sung thành viên Ban kiểm soát, đảm bảo đủ số lượng và tiêu chí về thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật.
- Xây dựng các Quy chế quản trị nội bộ theo quy định của Pháp luật.
- Thành lập các Tiểu ban hỗ trợ cho Hội đồng quản trị trong việc quản trị Công ty theo từng lĩnh vực: Chính sách phát triển, Nhận sự, Tiền lương, Đầu tư,...

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT,
VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG
CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC**
GIÁM ĐỐC *lh*



Dương Hùng Văn



CHỮ KÝ CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phái Việt Anh
PHÁI VIỆT ANH